TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM

Số: 1898 /QĐ-GVN.PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 23 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu, Thông báo mời thầu Cung cấp Rotor, Stator cho bơm loại 60/BN 75-6LT hãng Seepex

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ- CP ngày 04/08/2025 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 349/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT- BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-GVN.HN ngày 26/05/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Giấy Việt Nam về ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Giấy Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1156/QĐ-GVN.HN ngày 24/6/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Giấy Việt Nam về ban hành Quy chế phân cấp giữa Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tổng công ty Giấy Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1710/QĐ-GVN.PT ngày 22/8/2025 của Tổng giám đốc về việc thành lập Tổ chuyên gia giúp việc đấu thầu của Tổng công ty Giấy Việt Nam;

Xét đề nghị duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Thông báo mời thầu của Tổ chuyên gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu , Thông báo mời thầu gói thầu Cung cấp Rotor, Stator cho bơm loại 60/BN 75-6LT hãng Seepex với nội dung sau đây:

- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Theo phụ lục đính kèm
- Thông báo mời thầu: Nội dung theo mẫu 12C do Tổ chuyên gia lập tháng 10/2026

Điều 2. Tổ chuyên gia theo Quyết định số 1710/QĐ-GVN.PT ngày 22/8/2025 căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tổ chức thực hiện các bước tiếp theo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia giúp việc đấu thầu theo Quyết định số 1710/QĐ-GVN.PT ngày 22/8/2025 và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Tạ Đức Long

PHỤ LỤC

(kèm theo Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Thông báo mời thầu) gói thầu:

Cung cấp Rotor, Stator cho bơm loại 60/BN 75-6LT hãng Seepex

1. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu								
1	Tổng công ty Giấy Việt Nam- Công ty TNHH	Cung cấp Rotor, Stator cho bơm loại 60/BN 75-6LT hãng Seepex	Cung cấp Rotor, Stator cho bơm loại 60/BN 75-6LT hãng Seepex	145.800.000	Vốn sản xuất kinh doanh	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	90 ngày	Quý 4/2026	Trọn gói	60 ngày
Tổng giá gói thầu:				**145.800.000** đồng							

2. THÔNG BÁO MỜI THẦU CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN THEO QUY TRÌNH RÚT GỌN (Mẫu 12C)

2.1. BIỂU MẪU MỜI THẦU VÀ DỰ THẦU

Stt	Biểu mẫu	Cách thức thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	
			Chủ đầu tư	Nhà thầu
1	Mẫu số 01. Thông báo mời thầu	Webform	x	
2	Mẫu số 02A. Phạm vi cung cấp hàng hóa (Áp dụng đối với loại hợp đồng trọn gói)		x	
3	Mẫu số 02B. Phạm vi cung cấp hàng hóa (Áp dụng đối với loại hợp đồng theo đơn giá)		x	
4	Mẫu số 03. Đơn dự thầu			x
5	Mẫu số 04. Chào giá trực tuyến			x
6	Mẫu số 05. Phòng chào giá trực tuyến		Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	
7	Mẫu số 06. Kết quả chào giá trực tuyến			
8	Mẫu số 07. Xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng		x	
9	Mẫu số 08. Hợp đồng điện tử		Không áp dụng	
10	Mẫu số 09. Bảo lãnh thực hiện hợp đồng			x
11	Mẫu số 10. Bảo lãnh tiền tạm ứng			x

2.2. THÔNG BÁO MỜI THẦU (theo quy trình rút gọn)

Mẫu số 01 (webform trên Hệ thống)

Thông tin cơ bản		
Mã E-TBMT		*[Hệ thống tự động điền]*
Ngày đăng tải:		*[Hệ thống tự động điền]*
Phiên bản thay đổi:		*[Hệ thống tự động điền]*
Thông tin chung của KHLCNT		
Mã KHLCNT		*[Hệ thống tự động điền]*
Phân loại KHLCNT		*[Hệ thống tự động điền]*
Tên dự toán mua sắm		Cung cấp Rotor, Stator cho bơm loại 60/BN 75-6LT hãng Seepex
Thông tin gói thầu		
Tên gói thầu		Cung cấp Rotor, Stator cho bơm loại 60/BN 75-6LT hãng Seepex
Chủ đầu tư		Tổng công ty Giấy Việt Nam- Công ty TNHH
Nguồn vốn		Vốn sản xuất kinh doanh
Lĩnh vực		Hàng hóa
Hình thức lựa chọn nhà thầu		Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn
Loại hợp đồng		Trọn gói
Thời gian thực hiện gói thầu		60 ngày
Địa điểm thực hiện gói thầu		Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ
Thông tin chào giá		
Thời điểm bắt đầu chào giá trực tuyến:		03 ngày làm việc tính từ ngày tiếp theo của ngày đăng tải thông báo mời thầu
Thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến:		Tối thiểu 24 giờ kể từ thời điểm bắt đầu chào giá trực tuyến
Giá trần:	145.800.000	đồng
Bước giá:	400.000	đồng
Hiệu lực của đơn dự thầu: 90 ngày		

Nguyên tắc chào giá trực tuyến theo quy định tại Điều 100 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP
- Nhà thầu có thể liên tục thay đổi mức giá.
- Mức giá do các nhà thầu chào được công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và được công khai trong quá trình chào giá, trừ tên nhà thầu
- Nhà thầu thực hiện chào giá theo Mẫu số 05. Giá chào cuối cùng của nhà thầu sẽ là cơ sở để so sánh, xếp hạng nhà thầu.
- Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tự động xếp hạng và công khai thứ tự xếp hạng của nhà thầu tương ứng với mức giá trong thời gian chào giá trực tuyến.
- Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia ghi nhận giá chào cuối cùng của từng nhà thầu tại thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến và danh sách xếp hạng nhà thầu.
Nguyên tắc xếp hạng nhà thầu theo quy định tại Điều 102 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP
- Nhà thầu có giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.
- Trường hợp các nhà thầu có giá chào bằng nhau thì nhà thầu chào giá trước sẽ được xếp hạng cao hơn nhà thầu chào giá sau.
- Trường hợp sau thời điểm kết thúc chào giá, có nhiều hơn một nhà thầu xếp hạng 1 (cùng chào một thời điểm) thì chủ đầu tư xử lý tình huống theo quy định tại khoản 18 Điều 140 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Mẫu số 02A (Webform trên Hệ thống)

PHẠM VI CUNG CẤP HÀNG HÓA

(áp dụng đối với hợp đồng trọn gói)

Stt	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu (1)	Nhãn hiệu (1)	Hãng sản xuất (1)	Xuất xứ của hàng hóa (1)	Năm sản xuất (1)	Thông số kỹ thuật (1)	Địa điểm dự án	Ngày giao hàng (2)		Yêu cầu khác (1)
											Ngày giao hàng sớm nhất	Ngày giao hàng muộn nhất	
1	Rotor của bơm Seeprex loại 60/BN 75-6LT. Part No: LP75. 6LT-02	Cái	1	Part No: LP75.6LT-02			Trung Quốc	2026	Theo tiêu chuẩn của hãng Lepuseal. Vật liệu: 1.2436	Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	45 ngày	60 ngày	Như nội dung (1) trong ghi chú dưới đây
2	Stator của bơm Seeprex loại 60/BN 75-6LT. Part No: LP75. 6LT-01	Cái	1	Part No: LP75.6LT-01			Trung Quốc	2026	Theo tiêu chuẩn của hãng Lepuseal. Vật liệu: Perbunan	Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	45 ngày	60 ngày	Như nội dung (1) trong ghi chú dưới đây

Ghi chú:

(1) Chủ đầu tư nêu yêu cầu cụ thể về xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất, thông số kỹ thuật của hàng hóa và các yêu cầu khác như sau:

- Hàng mới 100%, có giấy chứng nhận CO/CQ (bản gốc/sao công chứng) của nhà sản xuất;
- Bảo hành hàng hóa 12 tháng kể từ ngày đưa vào sử dụng nhưng không quá 15 tháng kể từ ngày giao hàng đối với từng hàng hoá không đạt yêu cầu chất lượng hoặc do lỗi của nhà sản xuất;
- Hàng hóa có tài liệu kỹ thuật/catalog của Nhà sản xuất khi giao hàng;
- Đảm thực hiện hợp đồng: 5% giá trị hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu
- Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 10 ngày sau khi Nhà thầu và Chủ đầu tư hoàn thành thủ tục giao, nhận hàng
- Tạm ứng: Không tạm ứng

- Thanh toán 95% giá trị hợp đồng trong vòng 30 ngày từ ngày Nhà thầu giao hàng và hoàn thiện hồ sơ thanh toán, 5% giá trị còn lại được thanh toán trong vòng 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn bảo hành theo quy định; hoặc thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 30 ngày từ ngày Nhà thầu giao hàng và hoàn thiện hồ sơ thanh toán nếu Nhà thầu nộp bảo lãnh bảo hành trị giá 5% giá trị hợp đồng
- Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của Luật Đấu thầu hiện hành, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư sẽ trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với 1,0%/tuần giá trị phần hàng hóa giao chậm cho đến khi hàng hoá đó được giao. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8,0 % giá trị phần hàng hóa giao chậm. Khi Nhà thầu giao chậm hàng hóa quá 3 tuần, Chủ đầu tư sẽ xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định.

(2) Chủ đầu tư lưu ý: nhà thầu sẽ không đề xuất ngày giao hàng cụ thể mà chỉ cam kết tuân thủ theo yêu cầu của chủ đầu tư tại mục này. Do đó, nhà thầu có quyền giao hàng trong khoảng thời gian bất kỳ kể từ ngày giao hàng sớm nhất đến ngày giao hàng muộn nhất mà chủ đầu tư yêu cầu. Chủ đầu tư cần nghiên cứu để đưa ra khoảng thời gian phù hợp giữa ngày giao hàng sớm nhất và ngày giao hàng muộn nhất